TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2024/QĐST-DS	*Cầu Kè, ngày 19 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị H đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn A số tiền nợ hụi sống là 22.500.000 đồng, ba phần hụi, dây hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 10/01/2023 âm lịch, do bà Trương Thị H làm đầu thảo, hai tháng khui một lần, gồm 20 phần, danh sách hụi viên tên "Lụa". Ông Nguyễn Văn A không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 562.500 đồng.

Ông Nguyễn Văn A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 562.500 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008523 ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Tú